Vietnam Tariff Intelligence

Détail du SH 9821

Code SH	9821
Description	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô.
Unité	
Généré le	02/11/2026 18:46:38
Version des données	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Statut de vérification	Données tarifaires vérifiées par rapport au fichier source ; conseils/correspondances indicatifs ; éligibilité ALE non vérifiée.
Lien	https://vietnamtariff.com/hs-code/9821/

16 lignes tarifaires sous 9821

Code SH	Description	Unité	Droit d'importation ordinaire	MFN	VAT
9821.30.14	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.15	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.15	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.25	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.25	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée

Code SH	Description	Unité	Droit d'importation ordinaire	MFN	VAT
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.35	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.35	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.94	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Loại khác: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée
9821.30.94	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Loại khác: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Aucune donnée

Ce rapport est fourni à titre indicatif ; il est généré à partir des données tarifaires source et des règles de conseil. Il ne constitue pas une décision douanière et ne confirme ni le classement SH, ni l'éligibilité à un ALE, ni la validité juridique. L'utilisateur doit vérifier au regard de la législation en vigueur.